Họ và tên:

Lớp:

ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1

PHẦN TRẮC NGHIỆM: 3 điểm

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1:

a) Điền số thích hợp vào chỗ chấm: $7m^2 12cm^2 = \ldots cm^2$

A. 712 B. 7 012 C. 7120 D. 70 012

b) Điền dấu >, <, = thích hợp vào ô trống: $8032dm^2$ ☐ $8m^2 32dm^2$

Câu 2: Biểu thức thức 240 : (10 x 2) có giá trị bằng bao nhiêu?

A. 24 B. 12 C. 288 D. 200

Câu 3: Tính số trung bình cộng của 63, 56 42 và 19.

A. 180 B. 90 C. 60 D. 45

Câu 4: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống.

Cạnh QT vuông với cạnh TP ☐

Cạnh QM vuông góc với cạnh PN ☐

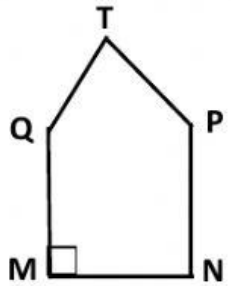

PHẦN TỰ LUẬN: 7 điểm

Câu 5: Tính giá trị của các biểu thức sau.

a) 125 x 100 – 160

b) (64 275 + 98 673) : 3

Câu 6: Tính bằng cách thuận tiện nhất:

500 x 746 x 2

Câu 7: Tìm x

$x : 274 = 42$

LIVEWORKSHEETS

Câu 8: Một cửa hàng nhập về 40 thùng nước ngọt, mỗi thùng có 24 lon. Cửa hàng đã bán được 15 thùng. Hỏi cửa hàng còn tồn bao nhiêu lon nước ngọt?

Bài giải

Câu 9: Hiệu của hai số là 110, hai lần tổng hai số là 320. Tìm số bé.

Bài giải

LIVEWORKSHEETS